

Bài viết của Tổng Bí thư Tô Lâm: Quân đội nhân dân Việt Nam - Niềm tự hào dân tộc

15:46 19/12/2024

Tác giả: Đang cập nhật

Nhân kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024), Tạp chí Người Làm Báo trân trọng giới thiệu bài viết: "Quân đội nhân dân Việt Nam - Niềm tự hào dân tộc" của Tổng Bí thư Tô Lâm.



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu tại buổi gặp mặt, động viên đại biểu thế hệ trẻ trong quân đội, nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024), chiều 18/12. Ảnh: TTXVN

1. Quân đội nhân dân Việt Nam từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu. Sau 80 năm xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện của Đảng và

Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ đội quân nhỏ bé, trang bị thô sơ đã trở thành quân đội hùng mạnh, cùng nhân dân làm nên những chiến thắng huy hoàng, những chiến công oanh liệt, biểu tượng của tinh thần quyết chiến, quyết thắng của dân tộc Việt Nam, niềm tự hào của Đảng, Nhà nước, nhân dân Việt Nam và bạn bè yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Ngày 22 tháng 12 năm 1944, thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, tại khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo, châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với 34 chiến sỹ “quần nâu áo vải”- tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam, do đồng chí Võ Nguyên Giáp lãnh đạo, được thành lập.

Ngay sau khi ra đời, được sự ủng hộ, giúp đỡ, che chở của nhân dân, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã làm nên chiến thắng Phai Khắt, Nà Ngần, mở đầu trang sử truyền thống “bách chiến, bách thắng” của Quân đội nhân dân Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, của Bác Hồ, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân cùng các đơn vị Cứu quốc quân, các đội du kích phát triển thành Việt Nam giải phóng quân, cùng nhân dân cả nước tiến hành Tổng khởi nghĩa, làm nên thành công Cách mạng tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay nhân dân, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, quân đội ta trưởng thành nhanh chóng về mọi mặt; với ý chí quyết chiến, quyết thắng, tinh thần “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, đã cùng toàn dân trường kỳ kháng chiến, làm phá sản chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh”, âm mưu “bình định”, “phản công” của địch, lập những chiến công hiển hách. Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân (1953-1954) với đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đã buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Đông Dương, rút quân về nước, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, trở thành niềm tự hào, tấm gương sáng cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới khi lần đầu tiên một nước thuộc địa, một đội quân non trẻ đã đánh bại quân đội nhà nghề, được trang bị vũ khí hiện đại của đế quốc thực dân.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, trước một đế quốc sừng sỏ, có tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh bậc nhất thế giới, một đội quân viễn chinh chuyên nghiệp với binh hùng tướng mạnh. Nhưng, dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân đội ta đã phát huy bản chất cách mạng, truyền thống anh hùng, với tinh thần dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, ý chí quyết chiến, quyết thắng, thực hiện lời Bác “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh, “dám đánh, quyết đánh, biết đánh và biết thắng”, cùng toàn dân

đập tan chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hóa chiến tranh”... đánh bại hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, làm nên trận “Điện Biên Phủ trên không” (12-1972); tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hoàn thành vẻ vang sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, viết nên trang sử hào hùng, oanh liệt của thời đại Hồ Chí Minh; non sông thu về một mối, đất nước bước vào kỷ nguyên mới-kỷ nguyên hòa bình, độc lập, tự do, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Không chỉ giành độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam đã tích cực thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả, giúp nhân dân Lào bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng, thực hiện công cuộc hồi sinh dân tộc, chiến thắng trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc.

Trong thời kỳ đổi mới đất nước, bản chất tốt đẹp và truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” được tôi luyện qua hai cuộc kháng chiến và chiến tranh vệ quốc tiếp tục tỏa sáng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Quân đội nhân dân Việt Nam gương mẫu trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; không ngừng nỗ lực phấn đấu, đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống của nhân dân, không ngừng đóng góp duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới. Hình ảnh cán bộ, chiến sĩ quân đội luôn có mặt ở những nơi xung yếu, khó khăn, nguy hiểm, xả thân để bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và làm công tác dân vận đã tô thắm thêm phẩm chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, thắt chặt mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt quân - dân, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, tăng cường niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; hình ảnh những “anh bộ đội” Việt Nam trong đội quân gìn giữ hòa bình quốc tế ở nhiều miền đất còn khói lửa chiến tranh trên thế giới đã cho thấy tầm và lực mới của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, thực hiện nghĩa vụ quốc tế trong suốt 80 năm qua là do: (i) Quân đội nhân dân Việt Nam luôn đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng, mang bản chất của giai cấp công nhân Việt Nam, gánh vác sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, của nhân dân và của dân tộc Việt Nam. (ii) Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội của dân, do dân và vì dân; dựa vào sức mạnh của nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân, luôn khát vọng cháy bỏng về

cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân; ngoài lợi ích của Tổ quốc và lợi ích của nhân dân, quân đội ta không có lợi ích nào khác. (iii) Mục đích xây dựng quân đội là tự vệ dân tộc, giành độc lập cho Tổ quốc, tự do cho nhân dân, bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, duy trì hòa bình, ổn định, đóng góp vào hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới. Quân đội ta chiến đấu không có mục tiêu nào khác ngoài mục tiêu thực hiện thắng lợi lý tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. (iv) Lớp lớp các thế hệ cán bộ, chiến sỹ với tinh thần, ý chí thép, dũng cảm, mưu trí, không quân gian khó, hy sinh, luôn giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, tự do và hạnh phúc của nhân dân và chủ nghĩa xã hội. (v) Đoàn kết, sự hỗ trợ của bạn bè quốc tế đã góp phần tạo nên sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Thế giới đang trong thời kỳ thay đổi có tính thời đại; đây cũng là thời điểm để định hình tương lai của chúng ta. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, gia tăng thách thức đối với hòa bình, ổn định và phát triển của các quốc gia. Sự biến chuyển có tính thời đại đem đến thời cơ, thuận lợi mới, đồng thời cũng có nhiều thách thức, trong đó mặt thách thức nổi trội hơn.

Nhưng, thời cơ mới có thể xuất hiện trong khoảnh khắc giữa những thay đổi đột biến trong cục diện thế giới, nhiệm vụ của chúng ta là phải chớp được thời cơ đó để đưa đất nước tiến lên. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang làm thay đổi phương thức hoạt động, tổ chức cách thức tiến hành chiến tranh, can dự, can thiệp của các nước và nhiều khía cạnh khác của hoạt động quân sự, an ninh, tình báo. Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ráo riết thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” với nhiều thủ đoạn thâm độc, tinh vi, nguy hiểm. Bối cảnh tình hình trên đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Để đạt được các yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, lực lượng Quân đội nhân dân cần phát huy cao độ bản chất tốt đẹp và truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, tập trung một số công tác, sau đây:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; không ngừng củng cố bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc của quân đội. Sự lãnh đạo của Đảng là nguyên tắc bất biến, yêu cầu khách quan, nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, của nhiệm vụ quốc phòng; bất luận trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản đối với quân đội. Giữ vững bản chất cách mạng; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của quân đội; củng cố sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc của quân đội là điều kiện bảo đảm cho quân đội ta mãi mãi là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu thật trong sạch, tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Quân đội phải “hiếu với dân”, có trách nhiệm “phụng sự nhân dân”, “phục vụ Tổ quốc”, tôn trọng nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân, đồng cam, cộng khổ với mọi khó khăn, gian khổ của nhân dân, sẵn sàng hy sinh để cứu dân, phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đi dân nhớ, ở dân thương. Đoàn kết thống nhất, phối hợp chặt chẽ với Công an nhân dân xây dựng, phát huy “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

Thứ hai, quân đội nhân dân Việt Nam phải gương mẫu, đi đầu trong thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, trước hết là Nghị quyết số 44-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nắm chắc, dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý hiệu quả các tình huống về quốc phòng, tuyệt đối không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống. Giữ vững độc lập, tự chủ; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế; bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời của Tổ quốc. Tích cực tuyên truyền, vận động, nêu gương để nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các nhiệm vụ cách mạng; củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, huy động sức mạnh to lớn của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ ba, tập trung xây dựng quân đội nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển và thịnh vượng. Triển khai quyết liệt các giải pháp để “đến năm 2025, cơ bản xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030 xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh

nhuệ, hiện đại, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ” theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Xây dựng quân đội hiện đại theo tinh thần “người trước, súng sau” và chủ động chuẩn bị về mọi mặt cho chiến tranh hiện đại; tiến mạnh làm chủ không gian vũ trụ, tiến sâu nghiên cứu làm chủ mặt nước, đại dương, đáy biển; nghiên cứu phát triển phòng không không quân, làm chủ vùng trời, xử lý tốt thiết bị bay không người lái trên không, trên biển, robot đáy biển. Xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, các tổ chức đảng trong quân đội trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội tuyệt đối “trung với nước, hiếu với dân”, suốt đời phấn đấu cho mục tiêu lý tưởng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo vì sự nghiệp chung, tích cực gương mẫu thực hiện các chủ trương của Đảng.

Thứ tư, tăng cường đóng góp của quân đội nhân dân Việt Nam trong thực hiện các mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) và duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới. Thực hiện các mục tiêu chiến lược của Đảng bên cạnh thời cơ, thuận lợi có nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, trong đó quân đội nhân dân phải là một trong những lực lượng nòng cốt tham mưu với Đảng, Nhà nước nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức; quân đội nhân dân phải thực sự là “đội quân chiến đấu”, “đội quân công tác”, “đội quân lao động sản xuất”, trong đó phát huy hơn nữa vai trò “đội quân lao động sản xuất” để phát triển công nghiệp quốc phòng trong tổng thể đường lối xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Tăng cường đóng góp của Việt Nam trong duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới qua các hoạt động của quân đội, trước hết là hợp tác quốc phòng để củng cố tin cậy, giảm thiểu bất đồng, xung đột; tích cực tham gia cứu hộ, cứu nạn quốc tế, tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Với những chiến công chói lọi, với những đóng góp to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong suốt 80 năm qua, với bản chất cách mạng và truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, quân đội ta xứng đáng là quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng, là niềm tự hào của Đảng, Nhà nước, nhân dân Việt Nam và nhân dân yêu chuộng hòa bình, tự do và công lý trên toàn thế giới.

GS, TS Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Link bài viết: <https://nguoilambao.vn/bai-viet-cua-tong-bi-thu-to-lam-quan-doi-nhan-dan-viet-nam-niem-tu-hao-dan-toc>